TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2020/DS-ST
Ngày: 03/12/2020
V/v tranh chấp: "*Hụi*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Tám**

2. Ông **Đỗ Duy Hừng**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Lê Thị Kim Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 407/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp "*Hụi*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2020/QĐXXST-DS ngày 19/11/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Tôn Anh C**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: - Anh **Trần Văn B**, sinh năm: 1982.

- Chị **Tôn Thị Trúc L,** sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

(Anh C, anh B, chị L đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo Đơn khởi kiện đề ngày 19/10/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Tôn Anh C trình bày*: Anh có tham gia chơi 01 dây hụi do anh B và chị L làm đầu thảo. Dây hụi khui ngày 01/02/2019 âm lịch: Hụi mùa 03 tháng khui một lần, có 17 phần, mỗi phần 5.000.000 đồng. Anh tham gia 01 phần, đã đóng được 06 kỳ hụi sống và chưa hốt. Tới kỳ hụi thứ 07 thì phía đầu thảo tự ý ngưng hụi. Nay anh yêu C anh B và chị L liên đới trả cho anh số tiền hụi 06 kỳ x 5.000.000 đồng/kỳ, tổng cộng là 30.000.000 đồng.

- *Theo bản tự khai đề ngày 28/10/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Tôn Thị Trúc L trình bày*: Chị và anh B là vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2008. Do bất đồng quan điểm nên vào tháng 08/2020, chị và anh B đã ly

hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 283/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Trong thời kỳ hôn nhân, chị và anh B có cùng tổ chức 01 dây hụi mùa khui ngày 01/02/2019 âm lịch. Dây hụi gồm 17 hụi viên tham gia. Hụi khui được 06 kỳ, đến kỳ khui thứ 07 thì ngưng. Anh C có tham gia 01 phần và đã đóng được 06 kỳ hụi sống, chưa hốt. Nay chị đồng ý trả cho anh C số tiền 30.000.000 đồng. Yêu C anh B có trách nhiệm trả cho bà Mười 10.000.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng chị sẽ gom hụi trả cho anh C.

- *Theo bản tự khai đề ngày 28/10/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Văn B trình bày*: Anh thừa nhận có ký tên các Giấy hụi nhưng cho rằng do vợ anh là chị L viết chữ xấu, không rành chữ nên nhờ anh ký tên cho chị. Còn việc tổ chức hụi là do chị L làm, anh không có tham gia. Các lần khui hụi thì anh không biết. Khi có hụi viên gửi tiền hụi thì anh có nhận tiền nhưng cho rằng nhận giùm cho chị L. Do vậy, anh không đồng ý trả tiền hụi theo yêu C của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, các bên vẫn giữ ý kiến và yêu C như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Anh C kiện anh B và chị L tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp*: Anh C kiện anh B và chị L yêu C trả số tiền nợ hụi, nên xác định đây là tranh chấp về hụi theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Chị L, anh B có làm đầu thảo, anh C là tay em có tham gia chơi dây hụi do phía chị L làm đầu thảo, dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 01/02/2019al, hụi mùa 03 tháng khui một lần, hụi có 17 phần, Anh C tham gia 01 phần, đã đóng được 06 kỳ hụi sống và chưa hốt. Chị L thừa nhận anh C có tham gia chơi hụi do chị làm đầu thảo và đóng được 06 kỳ hụi sống như lời anh C khai là đúng. Do vậy, có căn cứ xác định giao dịch chơi hụi giữa anh C với chị L thực tế phát sinh theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự.

Chị L thừa nhận còn thiếu tiền hụi sống của anh C số tiền là 30.000.000 đồng nhưng từ khi ngưng hụi đến nay chưa trả là có lỗi vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 280 của Bộ luật dân sự.

Xét thấy, mặc dù lúc đầu chị L là người làm đầu thảo hụi, nhưng anh B là chồng biết và đồng ý cùng chị L làm đầu thảo hụi hưởng huê hồng sử dụng chung

trong gia đình trong thời gian vợ chồng sống chung. Đồng thời, theo danh sách hụi giao cho các hụi viên ghi tên đầu thảo hụi tên anh B và chị L. Anh B đã đồng ý ký tên là đầu thảo hụi. Hơn nữa, anh là người cùng chị L đi góp tiền hụi và anh cũng thừa nhận có lần anh trực tiếp nhận tiền hụi do tay em đóng. Việc anh khai không biết chị L làm đầu thảo hụi và hụi riêng của chị L là không có căn cứ nhằm trốn tránh trách nhiệm. Do vậy, xét yêu C khởi kiện của anh C yêu C chị L, anh B liên đới trả số tiền hụi vốn 30.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp quy định tại Điều 288 của Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu C khởi kiện của anh C. Buộc chị L, anh B liên đới trả cho anh C số tiền là 30.000.000 đồng.

[3]. Về án phí: Do chấp nhận yêu C khởi kiện của nguyên đơn, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 471, Điều 280, Điều 288 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu C khởi kiện của anh Tôn Anh C.

- Buộc anh Trần Văn B và chị Tôn Thị Trúc L liên đới trả cho Tôn Anh C số tiền 30.000.000 đồng.

- Kể từ ngày anh C có đơn yêu C thi hành án, nếu chị L, anh B chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Trần Văn B và chị Tôn Thị Trúc L liên đới chịu 1.500.000 đồng.

- Hoàn lại anh C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng theo biên lai thu số 0004280 ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

- Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu C Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu C thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM VĂN NHỊN